TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 237/2019/QĐST- HNGĐ	*Hải An, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 288/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Hải Y; nơi cư trú: Số 170 H, tổ dân phố C7, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Số 170 H, tổ dân phố C7, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng. **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng ngày 15 tháng 10 năm 2010 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của chị Y và anh T cho thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến vợ chồng không còn yêu thương nhau. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Y và anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thu U, sinh ngày 09/01/2012; Nguyễn Hồng T, sinh ngày 15/11/2013 và Nguyễn Khải T, sinh ngày 11/7/2017. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận

giao giao 02 con chung Nguyễn Thu U và Nguyễn Hồng T cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Khải Tú cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận mỗi người chịu ½ mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Thu U, sinh ngày 09/01/2012 và Nguyễn Hồng T, sinh ngày 15/11/2013 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung Nguyễn Khải T, sinh ngày 11/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Chị Y và anh T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005294 và số 0005295 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình